

Bảng 1: Chỉ tiêu

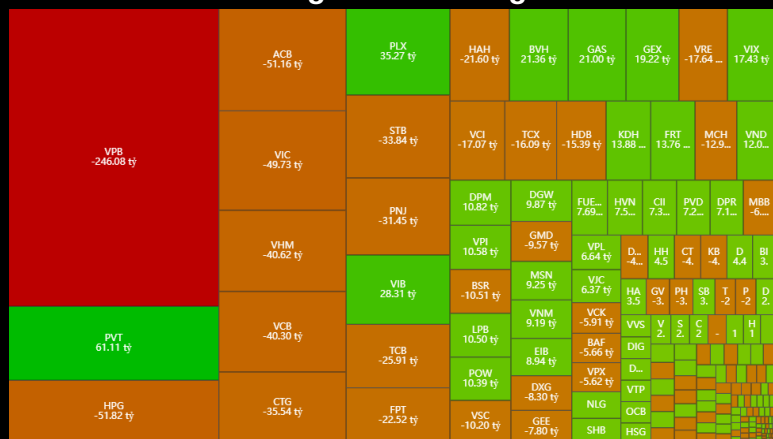
VN30F1M (Giá đóng cửa – 29/09/2026)	1,920.0
Khối lượng hợp đồng	205,025
VN30 (Giá đóng cửa – 29/09/2026)	1,914.35
Khối lượng	224,261,077
Chênh lệch VN30F1M & VN30	5.65

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở cửa và lên vùng giá cao nhất phiên tại 1,782 điểm; sau đó lực bán xuất hiện đẩy chỉ số về ngưỡng thấp nhất phiên ~1,769; và kết phiên hồi phục tại 1,777.73 (-0.17%).
- Các hợp đồng tương lai giao dịch giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 29/09/2026. Cùng chiều, VN30-Index giao dịch với khối lượng lên quanh mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, LPB và STB là hai cổ phiếu tác động kém tích cực nhất lên VN30-Index trong phiên, lần lượt lấy đi 3.82 và 1.83 điểm của chỉ số.
- VN30-Index kết phiên giảm 0.42% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,914.35 điểm. Độ rộng nghiêng về bên bán với 15 mã giảm điểm, 04 mã tham chiếu và 11 mã tăng điểm.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị 395.85 tỷ đồng trên HSX. Tâm điểm, cổ phiếu VPB tiếp tục được khối ngoại “xả” mạnh nhất với hơn 246 tỷ đồng, tiếp theo sau là HPG được bán ròng hơn 51 tỷ đồng; ACB hơn 51 tỷ đồng hay VIC với 49 tỷ đồng. Tại chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu PVT với giá trị hơn 61 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã PLX và VIB được mua ròng với giá trị lần lượt là hơn 35 & 28 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài


Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)

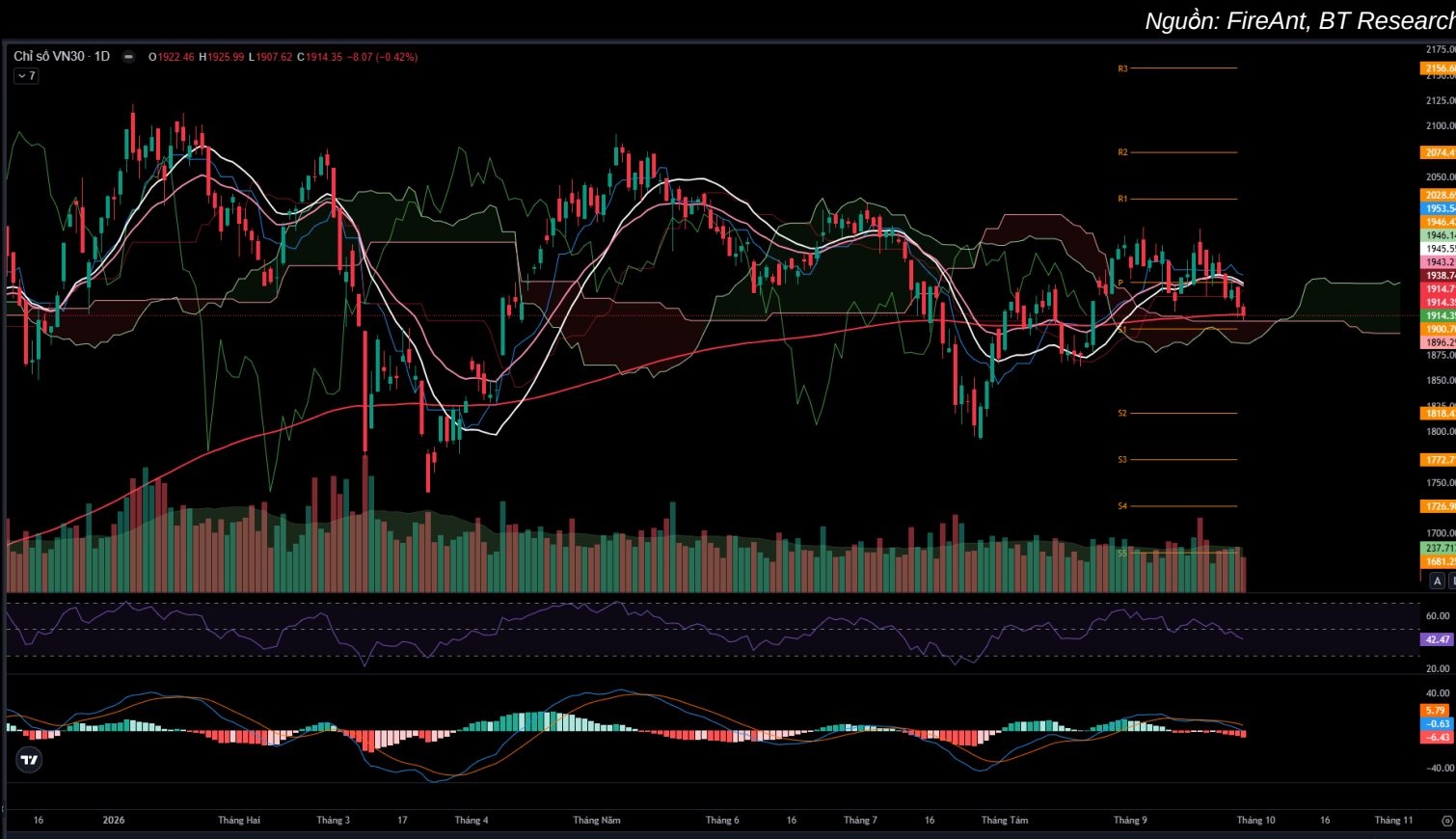

Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Phiên giao dịch ngày 28/09/2026, VN30-Index mở cửa quanh tham chiếu, ngay sau đó tiệm cận lên ngưỡng cao nhất phiên tại 1926; nhanh chóng suy yếu về quanh khu vực 1,915 điểm & giằng co biên hẹp. Đến phiên chiều, phe bán quay lại, chỉ số nhúng xuống ngưỡng thấp nhất phiên ~1,907, đóng phiên tại 1,914.35 điểm (-0.42%).

Hiện tại, VN30-Index đang đóng ngay EMA200 & đóng dưới EMA20, EMA50 (khung Daily); thanh khoản dưới mức trung bình 20 phiên, khu vực 1,935 – 1,945 sẽ là kháng cự và vùng hỗ trợ tương ứng quanh mốc 1,900.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL NGÀY 29/09/2026

Các hợp đồng tương lai chỉ số VN30 hầu như giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 29/09/2026. Cụ thể, 411G7000 (I1G7000) đóng cửa -0.18%, đạt 1,920.0 điểm; 411G7000 (I1G8000) -0.07%, đạt 1,917.7 điểm; hợp đồng 411G9000 (I1G9000) +0.21% đạt 1,923.5 điểm; hợp đồng 411GC000 (I1GC000) -0.23% đạt 1,915.1 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên tại mức 1,914.35 điểm (-0.42%).

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai giao dịch giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 29/09/2026. Cụ thể, 412G7000 (I2G7000) -0.25%, đạt 1,817.5 điểm; 412G8000 (I2G8000) -0.27%, đạt 1,819.0 điểm; hợp đồng 412G9000 (I2G9000) -0.49%, đạt 1,815.1 điểm; hợp đồng 412GC000 (I2GC000) -0.23% đạt 1,820.6 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,813.71 điểm (-0.44%).

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch I1G4000 tăng 9.36% so với phiên giao dịch trước, đạt 205,025 hợp đồng được khớp lệnh. Khối lượng giao dịch của G5000 đạt 404 hợp đồng (+19.9% so với phiên trước). Khối ngoại quay lại mua ròng với tổng khối lượng trong phiên giao dịch ngày 29/09/2026 đạt 207 hợp đồng.

Về xu hướng, OI đang trong giai đoạn tích lũy được 35,933 hợp đồng F2M chuyển sang F1M sau kỳ mới. Theo thống kê, Tự doanh nắm giữ 6,557 hợp đồng Short & NĐTNN từ tích lũy Long qua lũy kế 1,243 hợp đồng Short. Đánh giá VN30F1M đang giao dịch trong biên 1,905 – 1,935 điểm.

VN30F1M đang tích lũy số lượng hợp đồng OI, giá tb OI đang giao dịch thấp hơn 46 điểm so với F1M, vì vậy xu hướng Short có thể đang chiếm ưu thế. Ưu tiên quan sát hành động thuận xu hướng. Range giao dịch dự kiến trong biên độ từ 1,900 – 2,000 điểm.

Bảng 2: Thông tin các mã Hợp đồng Tương lai theo ngày					
Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F1M	1,920.0	-3.50	205,025	15/10/2026	35,933
VN30F2M	1,917.7	-1.30	404	19/11/2026	836
VN30F1Q	1,923.5	4.00	51	17/12/2026	733
VN30F2Q	1,915.1	-4.40	47	18/03/2027	317

Nguồn: BT Research

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL			
Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	5.65	1.08	4.57
VN30F2M - VN30	3.35	-3.42	6.77
VN30F2M - VN30F1M	-2.30	-4.50	2.20
VN30F1Q - VN30F1M	3.50	-4.00	7.50
VN30F1Q - VN30F2M	5.80	0.50	5.30
VN30F2Q - VN30F1M	-4.90	-4.00	-0.90
VN30F2Q - VN30F2M	-2.60	0.50	-3.10
VN30F2Q - VN30F1Q	-8.40	0.00	-8.40

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày			
Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
LONG	1910 - 1915	1925	<1908
SHORT	1935 – 1940	1920	>1943

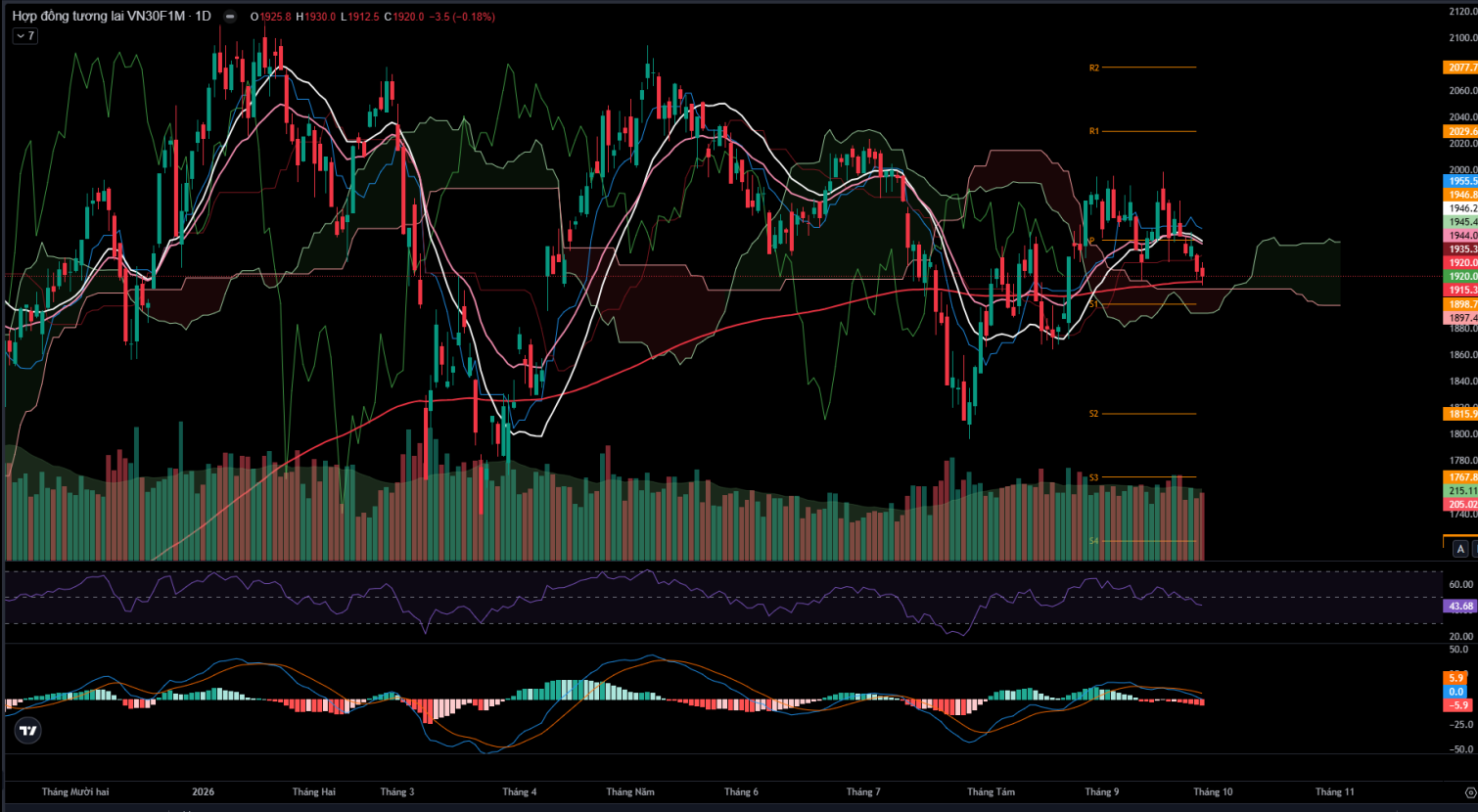
Bảng 5: Ngưỡng trong phiên	
Kháng cự gần	1935 – 1945
Kháng cự xa	1965 – 1975
Hỗ trợ gần	1905 – 1915
Hỗ trợ xa	1890 – 1895

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải.
 - Canh **Short** khi có nhịp tăng kiệt sức và đóng nến xác nhận: Khuyến nghị lấy vị thế **Short** khi tồn tại suy yếu quanh ~1940.
 - TH kênh giá giảm về <1920, rút chân và giữ >1915. Nếu tại vùng này xuất hiện nến xác nhận, khuyến nghị quan sát & lấy vị thế **Long**.
- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
HPG	Tài nguyên cơ bản	20,300	0.50%	8,442,964,520	102,835,307,853,600	9.256	0.046	0.890
MSN	Thực phẩm	69,400	0.58%	1,445,915,457	60,207,919,629,480	5.419	0.031	0.604
SSB	Ngân hàng	19,100	1.33%	3,428,800,000	15,466,792,193,600	1.392	0.019	0.356
VIB	Ngân hàng	13,400	1.90%	3,404,005,710	10,772,581,982,311	0.970	0.018	0.354
GVR	Hóa chất	33,300	3.42%	4,000,000,000	5,328,000,000,000	0.480	0.016	0.315
GAS	Tiện ích	84,900	1.68%	2,412,949,756	10,242,971,714,220	0.922	0.016	0.298
VJC	Du lịch và Giải trí	133,500	0.45%	769,092,961	35,935,868,602,725	3.235	0.015	0.280
VHM	Bất động sản	69,800	0.43%	4,107,412,004	26,086,592,593,428	2.348	0.010	0.194
BSR	Dầu khí	32,500	0.31%	5,007,299,686	13,018,979,183,600	1.172	0.004	0.070
BID	Ngân hàng	35,900	0.42%	7,280,065,210	6,733,533,242,529	0.606	0.003	0.049
TCX	Dịch vụ tài chính	29,200	0.17%	2,773,896,803	5,217,067,437,972	0.470	0.001	0.015
VPB	Ngân hàng	22,950	0.00%	7,933,923,601	43,002,671,210,666	3.871	0.000	0.000
MCH	Hàng tiêu dùng	138,000	0.00%	1,294,493,545	35,728,021,842,000	3.216	0.000	0.000
VNM	Thực phẩm	60,300	0.00%	2,089,955,445	50,409,725,333,400	4.537	0.000	0.000
SSI	Dịch vụ tài chính	20,150	0.00%	2,501,097,752	15,148,366,240,268	1.364	0.000	0.000
SAB	Thực phẩm	43,050	-0.69%	1,282,562,372	6,073,574,112,606	0.547	-0.004	-0.073
CTG	Ngân hàng	29,750	-0.34%	7,766,944,637	14,882,999,896,058	1.340	-0.005	-0.088
VPL	Du lịch và Giải trí	79,300	-0.88%	1,793,300,377	6,469,785,711,673	0.582	-0.005	-0.099
SHB	Ngân hàng	11,450	-0.43%	5,053,074,221	18,633,072,230,396	1.677	-0.007	-0.139
ACB	Ngân hàng	21,050	-0.24%	5,804,421,957	44,595,603,170,298	4.014	-0.010	-0.185
MWG	Bán lẻ	71,900	-0.14%	1,468,423,529	79,184,738,801,325	7.127	-0.010	-0.192
VCB	Ngân hàng	58,000	-0.51%	8,355,675,094	22,890,973,528,620	2.060	-0.011	-0.202
HDB	Ngân hàng	27,400	-0.36%	5,005,276,323	47,111,903,115,869	4.241	-0.015	-0.294
VRE	Bất động sản	24,150	-1.02%	2,272,318,410	21,950,595,840,600	1.976	-0.020	-0.387
MBB	Ngân hàng	19,600	-1.01%	8,054,999,909	33,896,406,217,061	3.051	-0.031	-0.592
TCB	Ngân hàng	32,600	-0.76%	7,086,240,414	54,557,971,193,525	4.911	-0.037	-0.718
FPT	Công nghệ thông tin	63,200	-0.78%	1,703,507,121	91,512,402,540,120	8.237	-0.064	-1.235
VIC	Bất động sản	230,000	-0.82%	7,706,031,024	124,581,091,755,701	11.214	-0.092	-1.768
STB	Ngân hàng	75,800	-1.81%	1,885,215,716	58,292,932,364,713	5.247	-0.095	-1.826
LPB	Ngân hàng	43,500	-4.40%	2,987,282,100	50,219,229,255,921	4.520	-0.199	-3.824



CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà MMTrading cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. MMTrading và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. MMTrading không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.